

Số: 24/2022/QĐCNHGT-DS

Càng Long, ngày 20 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Phạm Văn T
và chị Nguyễn Ngọc Mai Th;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản đề ngày 08 tháng 4 năm
2022 của ông Phạm Văn T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 6 năm 2022 về việc
thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Nguyên đơn: ông Phạm Văn T, sinh năm 1961

Nơi cư trú: Khóm 5, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: chị Nguyễn Ngọc Mai Th, sinh năm 1987

Nơi ĐKKHKT: Khóm 9, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Chỗ ở: Khóm 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại
khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải
ngày 20 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật
Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản
ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

Về số tiền phải trả: Chị Nguyễn Ngọc Mai Th tự nguyện trả cho ông Phạm
Văn T số tiền là 411.198.300 đồng (*Bốn trăm mười một triệu, một trăm chín
mươi tám nghìn, ba trăm đồng*). Ông T thống nhất với số tiền do chị Th trả.

Về thời gian trả: Ông Phạm Văn T và chị Nguyễn Ngọc Mai Th tự nguyện
thỏa thuận thời gian trả tiền do Chi cục Thi hành án dân sự huyện C giải quyết
theo Luật Thi hành án dân sự.

Về trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền: Kể từ ngày quyết định
có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ
động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của
người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành

án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về lệ phí Tòa án: Các đương sự không phải chịu lệ phí Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Càng Long;
- Chi cục THADS huyện Càng Long;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN
Nguyễn Thị Trang
(Đã ký)